HIỆP ƯỚC
VỀ NHỮNG MỐI QUAN HỆ HỮU NGHỊ VÀ HỢP TÁC GIỮA CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM VÀ CỘNG HOÀ BÊ-LA-RÚT

Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bê-la-rút, sau đây gọi là hai Bên,

xuất phát từ truyền thống quan hệ hữu nghị giữa nhân dân hai nước,

khẳng định trung thành với những mục tiêu và nguyên tắc của Hiến chương Liên Hợp quốc,

tin tưởng rằng, việc phát triển sự hợp tác bình đẳng và cùng có lợi giữa Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hoà Bê-la-rút đáp ứng lợi ích của nhân dân hai nước,

mong muốn đưa mối quan hệ song phương lên mức độ chất lượng mới và củng cố cơ sở pháp lý của mối quan hệ này,

đã thoả thuận như sau:

ĐIỀU 1

Hai Bên phát triển những mối quan hệ hữu nghị và tuân thủ các nguyên tắc tôn trọng độc lập, chủ quyền quốc gia, toàn vẹn lãnh thổ của nhau, bình đẳng và không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, không dùng vũ lực hoặc đe doạ dùng vũ lực, giải quyết hoà bình các cuộc tranh chấp và nghiêm chỉnh thực hiện các cam kết quốc tế.

ĐIỀU 2

Hai Bên phát triển sự hợp tác bình đẳng và cùng có lợi trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, khoa học- kỹ thuật, văn hoá , nhân đạo và các lĩnh vực khác.

ĐIỀU 3

Hai Bên thúc đẩy việc phát triển quan hệ và tiếp xúc giữa hai Quốc hội và các cơ quan quyền lực dân cử khác của hai nước.

ĐIỀU 4

Hai Bên thường xuyên trao đổi ý kiến ở các cấp khác nhau về các vấn đề phát triển và đẩy mạnh quan hệ song phương và hợp tác, cũng như về các vấn đề quan hệ quốc tế mà hai Bên cùng quan tâm.

ĐIỀU 5

Hai Bên thúc đẩy việc mở rộng quan hệ trực tiếp và sự hợp tác ở cấp các đơn vị hành chính trong phạm vi thẩm quyền của họ.

Hai Bên thúc đẩy tăng cường các cuộc tiếp xúc giữa các công dân và các tổ chức xã hội của hai nước.

ĐIỀU 6

Hai Bên phát triển sự hợp tác trong khuôn khổ Liên Hợp quốc, các tổ chức quốc tế khác và các tổ chức khu vực vì lợi ích củng cố hoà bình và an ninh, giải quyết những vấn đề kinh tế, môi trường và các vấn đề thời sự quốc tế khác.

ĐIỀU 7

Hai Bên khuyến khích và bảo hộ đầu tư, phát triển thương mại và thành lập các xí nghiệp liên doanh, gồm có cả sự tham gia của các đối tác của các nước thứ ba phù hợp với luật pháp của mỗi Bên và các cam kết quốc tế của mình.

ĐIỀU 8

Mỗi Bên dành cho Bên kia chế độ tối huệ quốc trong lĩnh vực hợp tác kinh tế- thương mại và hỗ trợ cho việc thành lập và hoạt động của các cơ quan đại diện các tổ chức ngoại thương của Bên kia trên lãnh thổ nước mình.

ĐIỀU 9

Mỗi Bên hỗ trợ cho các phương tiện vận tải, hành khách và hàng hoá của Bên kia quá cảnh lãnh thổ nước mình.

ĐIỀU 10

Hai Bên phát triển sự hợp tác nhằm cải thiện việc phối hợp hoạt động trong khi nảy sinh các tình huống môi trường khẩn cấp, các thảm hoạ thiên tai và giảm bớt các hậu quả của chúng.

ĐIỀU 11

Hai Bên hợp tác trong đấu tranh chống tội phạm có tổ chức, khủng bố, những hành động phi pháp chống lại an toàn của hàng không dân dụng, vận chuyển bất hợp pháp các chất ma túy và kích thích thần kinh, vũ khí, buôn lậu, gồm cả chuyên chở trái phép qua biên giới các tác phẩm nghệ thuật và các đồ vật có giá trị văn hoá và lịch sử, cũng như tạo điều kiện để thực hiện tương trợ tư pháp về các vụ án dân sự, gia đình và hình sự.

ĐIỀU 12

Hai Bên và các cơ quan có thẩm quyền của hai Bên sẽ ký kết các hiệp định tương ứng về các vấn đề được đề cập trong Hiệp ước này, cũng như các vấn đề khác mà hai Bên cùng quan tâm.

ĐIỀU 13

Mỗi Bên cam kết không tham gia bất kỳ liên minh nào chống lại Bên kia và không cho phép bất cứ bên thứ ba nào sử dụng lãnh thổ của mình để tiến hành hoạt động thù địch chống lại Bên kia.

ĐIỀU 14

Hiệp ước này không liên quan tới quyền và nghĩa vụ của hai Bên được qui định trong các điều ước quốc tế khác mà hai Bên ký kết và tham gia.

ĐIỀU 15

Những khác biệt về việc giải thích và thực hiện các điều khoản của Hiệp ước này sẽ được giải quyết bằng con đường trao đổi ý kiến và đàm phán giữa hai Bên.

ĐIỀU 16

Hiệp ước này có thể được sửa đổi và bổ sung theo sự thoả thuận của hai Bên.

ĐIỀU 17

Hiệp ước này cần được phê chuẩn và sẽ có hiệu lực kể từ ngày trao đổi văn kiện phê chuẩn.

ĐIỀU 18

Hiệp ước này có giá trị trong mười năm. Hiệu lực của Hiệp ước sẽ mặc nhiên được gia hạn thêm từng năm năm một, nếu một trong hai Bên không thông báo bằng văn bản cho phía Bên kia ý định chấm dứt hiệu lực của Hiệp ước trước khi Hiệp ước hết hạn sáu tháng.

Hiệp ước này sẽ được đăng ký tại Ban Thư ký Liên hợp quốc theo điều 102 của Hiến chương Liên hợp quốc.

Làm tại .Hà nội.. ngày 24 tháng 04 năm 1997 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt , tiếng Bê-la-rút và tiếng Nga, tất cả các văn bản có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự khác biệt về việc giải thích các điều khoản của Hiệp ước này, thì lấy văn bản tiếng Nga làm cơ sở.

THAY MẶT
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VIỆT NAM

THAY MẶT
NƯỚC CỘNG HOÀ BÊ-LA-RÚT

Дагавор
аб дружалюбных зносінах і супрацоўніцтве паміж Сацыялістычнай Рэспублікай В'етнам і Рэспублікай Беларусь

Сацыялістычная Рэспубліка В'етнам і Рэспубліка Беларусь, якія далей называюцца "Дагаворныя Бакі",

асноўваючыся на традыцыі дружалюбных адносін паміж народамі дзвюх краін,

пацвярджаючы прыхільнасць да мэтаў і прынцыпаў Статута Арганізацыі Аб'яднаных Нацый,

перакананыя ў тым, што развіццё раўнапраўнага і ўзаемавыгаднага супрацоўніцтва паміж Сацыялістычнай Рэспублікай В'етнам і Рэспублікай Беларусь адказвае інтарэсам іх народаў,

жадаючы надаць новы якасны ўзровень двухбаковым адносінам і ўмацаваць іх прававую базу,

дамовіліся аб ніжэйпададзеным:

Артыкул 1

Дагаворныя Бакі развіваюць свае адносіны як дружалюбныя дзяржавы і кіруюцца прынцыпамі ўзаемнай павагі, незалежнасці, дзяржаўнага суверэнітэту, тэрытарыяльнай цэласнасці, раўнапраўя і неўмяшання ва ўнутраныя справы, непрымянення сілы або пагрозы сілай, мірнага ўрэгулявання спрэчак і добрасумленнага выканання міжнародных абавязацельстваў.

Артыкул 2

Дагаворныя Бакі развіваюць раўнапраўнае і ўзаемавыгаднае супрацоўніцтва ў палітычнай, эканамічнай, навукова-тэхнічнай, сацыяльнай, культурнай, гуманітарнай і іншых галінах.

Артыкул 3

Дагаворныя Бакі будуць садзейнічаць развіццю сувязей і кантактаў паміж парламентамі і іншымі выбарнымі органамі ўлады дзвюх краін.

Артыкул 4

Дагаворныя Бакі рэгулярна праводзяць абмен думкамі на розных узроўнях па пытаннях развіцця і паглыблення двухбаковых адносін і супрацоўніцтва, а таксама па пытаннях міжнародных адносін, якія ўяўляюць узаемны інтарэс.

Артыкул 5

Дагаворныя Бакі будуць садзейнічаць пашырэнню прамых сувязей і супрацоўніцтва на ўзроўні адміністратыўных адзінак у рамках іх кампетэнцыі.

Дагаворныя Бакі будуць садзейнічаць развіццю кантактаў паміж іх грамадзянамі і грамадскімі арганізацыямі.

Артыкул 6

Дагаворныя Бакі будуць развіваць супрацоўніцтва ў рамках Арганізацыі Аб'яднаных Нацый і іншых міжнародных і рэгіянальных арганізацый у інтарэсах умацавання міру і бяспекі, рашэння эканамічных, экалагічных і іншых актуальных міжнародных праблем.

Артыкул 7

Дагаворныя Бакі ў адпаведнасці з нацыянальным заканадаўствам і, зыходзячы з сваіх міжнародных абавязацельстваў, будуць стымуляваць і абараняць узаемныя інвестыцыі, развіваць гандаль і ствараць сумесныя прадпрыемствы, у тым ліку з удзелам партнёраў з трэціх краін.

Артыкул 8

Кожны з Дагаворных Бакоў узаемна прадстаўляе іншаму Дагаворнаму Боку рэжым найбольшага спрыяння ў галіне гандлёва-эканамічнага супрацоўніцтва і спрыяе адкрыццю і дзейнасці на сваёй тэрыторыі прадстаўніцтваў знешнегандлёвых арганізацый іншага Дагаворнага Боку.

Артыкул 9

Кожны з Дагаворных Бакоў садзейнічае транзіту праз сваю тэрыторыю транспартных сродкаў, пасажыраў і грузаў іншага Дагаворнага Боку.

Артыкул 10

Дагаворныя Бакі развіваюць супрацоўніцтва ў мэтах паляпшэння ўзаемадзеяння ў выпадку надзвычайных экалагічных сітуацый, прыродных катастроф і мінімізацыі іх наступстваў.

Артыкул 11

Дагаворныя Бакі супрацоўнічаюць у барацьбе з арганізаванай злачыннасцю, тэрарызмам, незаконнымі актамі, накіраванымі супраць бяспекі грамадзянскай авіяцыі, незаконным абаротам наркатычных сродкаў і псіхатропных рэчываў, зброі, кантрабанды, уключаючы незаконныя перамяшчэнні праз мяжу твораў мастацтва і прадметаў, якія ўяўляюць культурную і гістарычную каштоўнасць, а таксама ствараюць умовы для аказання ўзаемнай прававой дапамогі па грамадзянскіх, сямейных і крымінальных справах.

Артыкул 12

Па пытаннях, закранутых у гэтым Дагаворы, а таксама па іншых пытаннях, якія ўяўляюць узаемны інтарэс, Дагаворныя Бакі і іх кампетэнтныя органы заключаць адпаведныя пагадненні.

Артыкул 13

Кожны з Дагаворных Бакоў абавязуецца не прымаць удзел у якім-небудзь саюзе, накіраваным супраць іншага Дагаворнага Боку, і не дапусціць выкарыстання якім-небудзь трэцім бокам сваёй тэрыторыі для ажыццяўлення варожай дзейнасці супраць іншага Дагаворнага Боку.

Артыкул 14

Гэты Дагавор не закранае правоў і абавязацельстваў Дагаворных Бакоў, якія вынікаюць з іншых міжнародных дагавораў, удзельнікамі якіх яны з'яўляюцца.

Артыкул 15

Спрэчкі адносна тлумачэння і прымянення палажэнняў гэтага Дагавора падлягаюць вырашэнню шляхам кансультацый і перагавораў паміж Дагаворнымі Бакамі.

Артыкул 16

У гэты Дагавор могуць быць унесены змяненні і дапаўненні па згодзе Дагаворных Бакоў.

Артыкул 17

Гэты Дагавор падлягае ратыфікацыі і ўступае ў сілу ў дзень абмену ратыфікацыйнымі граматамі.

Артыкул 18

Гэты Дагавор заключаецца тэрмінам на дзесяць год. Яго дзеянне будзе аўтаматычна прадоўжвацца на наступныя пяцігадовыя тэрміны, калі ні адзін з Дагаворных Бакоў шляхам пісьмовага паведамлення не заявіць аб сваім жаданні дэнансаваць яго, але не пазней, чым за шэсць месяцаў да сканчэння адпаведнага тэрміну яго дзеяння.

Гэты Дагавор будзе зарэгістраваны ў Сакратарыяце Арганізацыі Аб'яднаных Нацый у адпаведнасці з Артыкулам 102 яе Статута.

Здзейснена ў г. Ханоі "24" красавіка 1997 года ў двух экзэмплярах, кожны на в'етнамскай, беларускай і рускай мовах, прычым усе тэксты маюць аднолькавую сілу. У выпадку ўзнікнення рознагалоссяў у тлумачэнні палажэнняў гэтага Дагавора перавагу мае тэкст на рускай мове.

За Сацыялістычную Рэспубліку В'етнам

За Рэспубліку Беларусь

ДОГОВОР

о дружественных отношениях и сотрудничестве между Социалистической Республикой Вьетнам и Республикой Беларусь

Социалистическая Республика Вьетнам и Республика Беларусь, далее именуемые Договаривающимися Сторонами,

опираясь на традиции дружественных отношений между народами двух стран,

подтверждая приверженность целям и принципам Устава Организации Объединенных Наций,

убежденные в том, что развитие равноправного и взаимовыгодного сотрудничества между Социалистической Республикой Вьетнам и Республикой Беларусь отвечает интересам их народов,

желая придать новый качественный уровень двусторонним отношениям и укрепить их правовую базу,

договорились о нижеследующем:

СТАТЬЯ 1

Договаривающиеся Стороны развивают свои отношения как дружественные государства и руководствуются принципами взаимного уважения независимости, государственного суверенитета, территориальной целостности, равноправия и невмешательства во внутренние дела, неприменения силы или угрозы силой, мирного урегулирования споров и добросовестного выполнения международных обязательств.

СТАТЬЯ 2

Договаривающиеся Стороны развивают равноправное и взаимовыгодное сотрудничество в политической, экономической, научно- технической, социальной, культурной , гуманитарной и других областях.

СТАТЬЯ 3

Договаривающиеся Стороны будут содействовать развитию связей и контактов между парламентами и другими выборными органами власти двух стран.

СТАТЬЯ 4

Договаривающиеся Стороны регулярно проводят обмен мнениями на различных уровнях по вопросам развития и углубления двусторонних отношений и сотрудничесвта, а также по вопросам международных отношений, представляющим взаимный интерес.

СТАТЬЯ 5

Договаривающиеся Стороны будут способствовать расширению прямых связей и сотрудничества на уровне административных единиц в рамках их компетенции.

Договаривающиеся Стороны будут содействовать развитию контактов между их гражданами и общественными организациями.

СТАТЬЯ 6

Договаривающиеся Стороны будут развивать сотрудничество в рамках Организации Объединенных Наций и других международных и региональных организаций в интересах укрепления мира и безопасности, решения экономических, экологических и других актуальных международных проблем.

СТАТЬЯ 7

Договаривающиеся Стороны в соответствии с национальным законодательством и исходя из своих международных обязательств, будут стимулировать и защищать взаимные инвестиции, развивать торговлю и создавать совместные предприятия, в том числе с участием партнеров из третьих стран.

СТАТЬЯ 8

Каждая из Договаривающихся Сторон взаимно предоставляет другой Договаривающейся Стороне режим наибольшего благоприятствования в области торгово-экономического сотрудничества и способствует открытию и деятельности на своей территории представительств внешнеторговых организаций другой Договаривающейся Стороны.

СТАТЬЯ 9

Каждая из Договаривающихся Сторон содействует транзиту через свою территорию транспортных средств, пассажиров и грузов другой Договаривающейся Стороны.

СТАТЬЯ 10

Договаривающиеся Стороны развивают сотрудничество в целях улучшения взаимодействия в случае чрезвычайных экологических ситуаций, природных катастроф и минимизации их последствий.

СТАТЬЯ 11

Договаривающиеся Стороны сотрудничают в борьбе с организованной преступностью, терроризмом, незаконными актами, направленными против безопасности гражданской авиации, незаконным оборотом наркотических средств и психотропных веществ, оружия, контрабанды, включая незаконные перемещения через границу произведений исскуства и предметов, представляющих культурную и историческую ценность, а также создают условия для оказания взаимной правовой помощи по гражданским, семейным и уголовным делам.

СТАТЬЯ 12

По вопросам, затронутым в настоящем Договоре, а также по другим вопросам, представляющим взаимный интерес, Договаривающиеся Стороны и их компетентные органы заключат соответствующие соглашения.

СТАТЬЯ 13

Каждая из Договаривающихся Сторон обязуется не участвовать в каком-либо союзе, направленном против другой Договаривающейся Стороны, и не допустить использования какой-либо третьей стороной своей территории для осуществления враждебной деятельности против другой Договаривающейся Стороны.

СТАТЬЯ 14

Настоящий Договор не затрагивает прав и обязательств Договаривающихся Строн, вытекающих из других международных договоров, участниками которых они являются.

СТАТЬЯ 15

Споры относительно толкования и применения положений настоящего Договора подлежат разрешению путем консультации и переговоров между Договаривающимися Сторонами.

СТАТЬЯ 16

В настоящий Договор могут быть внесены изменения и дополнения по согласию Договаривающихся Сторон.

СТАТЬЯ 17

Настоящий Договор подлежит ратификации и вступает в силу в день обмена ратификационными грамотами

СТАТЬЯ 18

Настоящий Договор заключается сроком на десять лет. Его действие будет автоматически продлеваться на последующие пятилетние сроки, если ни одна из Договаривающихся Сторон путем письменного уведомления не заявит о своем желании денонсировать его, но не позднее, чем за шесть месяцев до истечения соответствующего срока его действия.

Настоящий Договор будет зарегистрирован в Секретариате Организации Объединенных Наций в соответствии со ст.102 ее Устава.

Совершено в г. Ханое "24" апреля 1997 года в двух экземплярах, каждый на вьетнамском, белорусском и русском языках, причем все тексты имеют одинаковую силу. В случае возникновения разногласий в толковании положений настоящего Договора преимущество имеет текст на русском языке.

ЗА
СОЦИАЛИСТИЧЕСКУЮ
РЕСПУБЛИКУ ВЬЕТНАМ

ЗА
РЕСПУБЛИКУ
БЕЛАРУСЬ